



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



# KỶ YẾU

## HỘI THẢO KHOA HỌC

### CHO HỌC VIÊN CAO HỌC VÀ NGHIÊN CỨU SINH

#### NĂM HỌC 2017 - 2018



NHÀ XUẤT BẢN  
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

# **NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH**

280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38 301 303 – Fax: (028) 39 381 382

Email: [nxb@hcmup.edu.vn](mailto:nxb@hcmup.edu.vn)

Website: <http://nxb.hcmup.edu.vn>

## **KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC CHO HỌC VIÊN CAO HỌC VÀ NGHIÊN CỨU SINH NĂM HỌC 2017-2018**

**Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh**

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**Giám đốc  
LÊ THANH HÀ**

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**Tổng biên tập  
NGUYỄN KIM HỒNG**

*Biên tập:*

**NGUYỄN THU THỦY**

*Trình bày bìa:*

**VÕ HOÀNG PHÚC**

*Kỹ thuật, sửa bản in:*

**VŨ THỊ THANH MAI**

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-958-079-6

In 100 cuốn khổ A4 tại Công ty TNHH In và Bao bì Hưng Phú, số 162A/1 Khu phố 1A, P. An Phú, TX Thuận An, Tỉnh Bình Dương; Số xác nhận đăng ký xuất bản: 3729-2017/CXBIPH/02-109/ĐHSPTPHCM; Quyết định xuất bản số: 478/QĐ-NXBĐHSPTPHCM ký ngày 30/10/2017. In xong và nộp lưu chiểu năm 2017.



## MỤC LỤC

## CONTENTS

<b>LỜI NÓI ĐẦU</b> .....	7
<b>1. Nguyễn Thị Mỹ Duyên</b> .....	7
Siêu mặt $f$ -cực tiểu và nghiệm tự đồng dạng của dòng độ cong trung bình <i><math>f</math>-minimal hypersurfaces and self-similar solutions of mean curvature flow</i> .....	9
<b>2. Nguyễn Hữu Lợi</b>	
Các hình thức thể hiện của khái niệm và các tiến trình dạy học khái niệm ở trường phổ thông – Trường hợp khái niệm lũy thừa <i>Forms of concept expression and the process of teaching a concept – The case of the concept of exponent</i> .....	20
Nguồn cung tư liệu trong nghiên cứu ca dao đồng bằng sông Cửu Long dưới góc nhìn bối cảnh <i>Information source for studying Mekong Delta folksong in context</i> .....	30
<b>4. Hoàng Thị Thùy Dương</b>	
“Truyện kỳ mạn lục” của Nguyễn Dữ dưới góc nhìn phê bình cổ mẫu <i>“Truyen ky man luc” of Nguyen Du from the perspective of archetypal criticism</i> .....	41
<b>5. Lê Thị Nhiên</b>	
Truyền thống của dân tộc Việt Nam qua chân dung người chiến sĩ cách mạng trong hồi ký giai đoạn 1945 – 1975 <i>Vietnamese tradition through the portrait of revolutionary soldiers in their memoirs during the period 1945 – 1975</i> .....	52
<b>6. Lê Thị Kim Út</b>	
Vấn đề tương tác thể loại của tiểu thuyết trong tư tưởng của Bakhtin và sự tương tác thể loại trong tiểu thuyết lịch sử của Tân Dân Tử (Trường hợp <i>Giọt máu chung tình, Gia Long tàu quốc và Hoàng tử Cảnh như Tây</i> ) <i>Problem of genre interaction in Bakhtin's thought and genre interaction in historical novel of Tan Dan Tu (the case of Giot mau chung tinh, Gia Long tau quoc and Hoang tu Canh nhu Tay)</i> .....	61
<b>7. Guan Hong Wei, Đinh Phan Cẩm Vân</b>	
Vấn đề phụ nữ theo tinh thần Marxist trong thơ nữ Việt Nam, Trung Quốc nửa đầu thế kỷ XX <i>Examining the women issue in Vietnamese and Chinese feminist poems in the early twentieth century from the Marxist theory</i> .....	75

## NGUỒN CUNG TƯ LIỆU TRONG NGHIÊN CỨU CA DAO ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG DƯỚI GÓC NHÌN BỐI CẢNH

NCS chuyên ngành Văn học Việt Nam- Khóa 2014 - 2018 – Trường ĐHSP TPHCM

### TÓM TẮT

*Nghiên cứu ca dao trong bối cảnh là hướng nghiên cứu ca dao hứa hẹn nhiều triển vọng nhưng cũng chứa đựng nhiều thách thức. Nguồn cung cấp tư liệu nghiên cứu là một trong những vấn đề cần được giải quyết. Bài báo đặt ra một số vấn đề về đặc điểm, vai trò và các dạng thức của nguồn cung tư liệu trong nghiên cứu ca dao. Những vấn đề này có ý nghĩa rất quan trọng trong nghiên cứu ca dao trong bối cảnh.*

**Từ khóa:** bối cảnh, ca dao, nguồn cung cấp tư liệu.

### ABSTRACT

#### *Information source for studying Mekong Delta folksong in context*

*The study of folksong in context is a research trend with many prospects and difficulties. Information source is one of the issues that need to be addressed. In this writing, we study some of the characteristics, roles, and forms of information source for studying folksong. These problems are very important in study of folksong in context.*

**Keywords:** context, folksong, information source.

### 1. Đặt vấn đề

Trong nghiên cứu ca dao Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) dưới góc nhìn bối cảnh, người nghiên cứu có nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện khi tiếp cận một sự kiện diễn xướng ca dao là xác định cơ cấu các thành tố của sự kiện diễn xướng để miêu tả ca dao và xác định mối quan hệ giữa các thành tố (cấu trúc) của sự kiện diễn xướng để lí giải ca dao. Các nhiệm vụ đó đòi hỏi người nghiên cứu phải tiếp cận được các nguồn cung tư liệu có chứa đựng các sự kiện diễn xướng nguyên vẹn hoặc ít nhất chứa đựng các “dấu vết” của sự kiện diễn xướng ca dao trong bối cảnh. Từ yêu cầu đó, việc xác định các đặc điểm, vai trò, vị trí của nguồn cung tư liệu ca dao cũng như nhận dạng/ phân loại các nguồn cung trong công tác nghiên cứu sẽ đóng vai trò hết sức quan trọng trong khâu đầu tiên của nghiên cứu ca dao trong bối cảnh.

### 2. Nhận diện đặc điểm nguồn cung tư liệu ca dao trong bối cảnh

**2.1. Tính hoàn chỉnh và không hoàn chỉnh của sự kiện diễn xướng trong nguồn cung**  
Vai trò, vị trí của một nguồn cung ca dao có sự khác nhau trong công tác nghiên cứu ca dao. Một trong những đặc điểm quy định sự khác nhau này là tính chất hoàn chỉnh, trọn vẹn của một sự kiện diễn xướng chứa trong nguồn cung. Một sự kiện diễn xướng ca dao hoàn chỉnh, đầy đủ các thành tố cấu thành và các loại quan hệ phức hợp sẽ là sự thuận lợi trong khâu đầu tiên của nghiên cứu ca dao trong bối cảnh. Ngược lại, nguồn cung chỉ cung

\* Email: tvthinh@ctu.edu.vn

cấp những sự kiện diễn xướng khiếm khuyết, rời rạc các thành tố thì công tác nghiên cứu ca dao sẽ gặp những khó khăn nhất định. Dưới góc nhìn bối cảnh, việc chú trọng vào tập hợp các văn bản ca dao từ trước đến nay trong công tác sưu tầm chỉ mới tái hiện được một thành tố trong cấu trúc của sự kiện diễn xướng là thành tố văn bản. Trong các công trình sưu tầm văn bản ca dao trước đây, các thành tố của bối cảnh, nhất là bối cảnh tức thời của diễn xướng từng đơn vị, là bất khả tri nhận khi phân tích và miêu tả chúng. Trong khi đó, các công trình nhân học, xã hội học, tâm lí học chỉ giúp tái tạo được một số thành tố của bối cảnh mà thiếu đi thành tố văn bản ca dao cụ thể. Vì vậy, một nguồn cung chứa đựng các sự kiện diễn xướng hoàn chỉnh luôn là một nguồn cung lí tưởng đối với các nhà nghiên cứu.

Nguồn cung tư liệu cho nghiên cứu ca dao trong bối cảnh giúp nhà nghiên cứu tách xuất được các sự kiện diễn xướng ca dao. Tuy nhiên, thực tế không phải các nguồn cung này đều có chất lượng như nhau trong việc cung cấp sự kiện diễn xướng. Tùy theo loại nguồn cung mà sự kiện diễn xướng ca dao có thể hoàn chỉnh hoặc chỉ nhận dạng được một số thành tố rời rạc. Trong thực tế tiếp cận nguồn cung, các sinh hoạt diễn xướng ca dao như hát ru, hò, ngâm, nói ca dao trong thực tế đời sống dân gian trong đời sống thực là những nguồn cung lí tưởng. Việc trực tiếp quan sát, tham gia các sinh hoạt “tự nhiên” này qua thực tế điền dã có thể giúp người nghiên cứu tách xuất được các sự kiện diễn xướng ca dao trọn vẹn, hoàn chỉnh. Chẳng hạn, một diễn xướng hát ru thực tế có thể giúp nhà nghiên cứu tái tạo văn bản ca dao, bối cảnh tức thời, tình huống kích thích, các khóa diễn xướng, tâm lí – tính cách người diễn, đặc điểm người tham dự, nhạc điệu, động tác... trong cấu trúc tương đối hoàn chỉnh của một sự kiện diễn xướng hát ru. Nhưng không giống như nguồn cung lí tưởng trên, một số nguồn cung khác như tác phẩm văn học, điện ảnh, sân khấu, nguồn cung từ hoạt động kích hoạt kí ức dân gian, sự kiện diễn xướng lại ít khi được tái tạo đầy đủ với các thành tố. Trong tác phẩm văn học, tùy theo ý đồ của nhà văn mà một diễn xướng ca dao có thể chỉ xuất hiện một vài thành tố tiêu biểu như văn bản và tâm lí người diễn xướng, hoặc những thành tố khác. Trong nguồn cung từ kí ức dân gian, những thành tố của các sự kiện diễn xướng chỉ xuất hiện hạn chế qua trí nhớ của nghệ nhân nhờ sự định hướng, gợi ý của người phỏng vấn.

Như vậy, các nguồn cung tư liệu ca dao trong bối cảnh có thể khác nhau ở tính hoàn chỉnh của sự kiện diễn xướng. Nhà nghiên cứu có thể dựa vào đặc điểm này để xác định nguồn cung cho từng mục đích nghiên cứu khác nhau. Trong nghiên cứu ca dao ĐBSCL dưới góc nhìn bối cảnh, việc tiếp cận các nguồn cung dựa trên nguyên tắc là mục tiêu nghiên cứu nên không có nguồn cung nào là không có giá trị, nhưng nó có giá trị không giống nhau.

## **2.2. Tính chất trực tiếp và gián tiếp của sự kiện diễn xướng trong nguồn cung**

Nếu như tính chất hoàn chỉnh của sự kiện diễn xướng trong nguồn cung tạo nên một trong những đặc điểm của nguồn cung tư liệu ca dao thì tính chất trực tiếp và gián tiếp của

sự kiện cũng tạo nên đặc điểm riêng cho các nguồn cung. Việc nghiên cứu ca dao trong bối cảnh cần đến các sự kiện diễn xướng như là đối tượng nghiên cứu quan trọng nhất nhưng không phải nguồn cung nào cũng cung cấp các sự kiện được nhà nghiên cứu quan sát trực tiếp. Nguồn cung từ thực tế diễn xướng ca dao cung cấp chính xác các dữ liệu sự kiện để đưa đến những kết luận khoa học thì các nguồn cung khác chỉ giúp đưa ra các mô hình, giả thuyết cần được kiểm chứng lại. Tác phẩm văn học cung cấp các sự kiện diễn xướng ca dao cụ thể, nhưng nó đã được định hướng lại và được văn bản hóa từ thao tác sáng tạo của nhà văn. Đàn ca tài tử đôi khi cũng tái tạo sự kiện diễn xướng ca dao nhưng nó cũng đã bị biến đổi một phần thông qua quá trình sáng tác và biểu diễn. Phim ảnh, kịch, cải lương đưa sự kiện diễn xướng vào kịch bản nhưng chỉ nhấn mạnh một số thành tố và mối quan hệ nhằm khắc họa tính cách nhân vật (hoặc một yếu tố nào đó của loại hình nghệ thuật đó). Sự tái tạo sự kiện diễn xướng ca dao trong các nguồn cung này nhằm các mục đích khác nhau tùy theo nguyên tắc thẩm mỹ của loại hình nghệ thuật tương ứng nên nó mang tính gián tiếp đối với công tác nghiên cứu ca dao. Trong các trường hợp này, nhà nghiên cứu chỉ mượn dữ liệu folklore nhờ vào thao tác tách xuất dữ liệu cho mục đích nghiên cứu folklore.

Trong nghiên cứu ca dao ĐBSCL, hướng tiếp cận folklore trong bối cảnh xác định sự quan trọng của các loại nguồn cung nhưng đánh giá khác nhau về vai trò, vị trí của từng loại nguồn cung. Nếu như nguồn cung trực tiếp từ thực tế diễn xướng dân gian đóng vai trò chính thì các nguồn cung gián tiếp cũng cần thiết nhưng đóng vai trò định hướng, thiết lập các giả định, giả thuyết. Trong trường hợp nghiên cứu các diễn xướng ca dao đã mai một, thất truyền ở ĐBSCL (hò sông nước, hò cây, hát sắc bùa Phú Lễ...) nguồn cung gián tiếp phát huy cao nhất vai trò của nó.

### **2.3. Tính lịch đại và đồng đại của sự kiện diễn xướng trong nguồn cung**

Tính lịch đại và đồng đại cũng là đặc điểm của các loại nguồn cung tư liệu ca dao trong bối cảnh. Tính lịch đại và đồng đại xác định các sự kiện diễn xướng ca dao được cung cấp bởi các nguồn cung quá khứ hay hiện tại. Nhận thức điều này mang lại nhiều ý nghĩa bởi lẽ bối cảnh diễn xướng dễ bị biến đổi do sự thay đổi của các điều kiện lịch sử hơn là văn bản. Việc xác định đặc điểm này của nguồn cung có vai trò khá quan trọng trong việc miêu tả, lí giải và so sánh các cấu trúc của sự kiện diễn xướng theo chiều lịch sử. Nghiên cứu folklore trong bối cảnh thường chú trọng các diễn xướng tức thời mà người nghiên cứu trực tiếp quan sát nhưng sự kiện này sẽ được làm sáng rõ hơn nếu có một sự so sánh với các sự kiện quá khứ. Mặt khác, nhiều mô hình diễn xướng không còn tồn tại trong thì hiện tại thì việc sử dụng các nguồn cung quá khứ đóng vai trò quan trọng trong việc phục hồi chúng. Việc phục hồi đó có thể không hoàn chỉnh và có sai lệch nhưng cũng góp phần làm rõ cấu trúc đã mất của ca dao trong một cộng đồng.

Việc nghiên cứu ca dao ĐBSCL trong bối cảnh đặt ra nhiều mục tiêu, bên cạnh việc miêu tả và lí giải diễn xướng ca dao trong hiện tồn thì việc dựng lại lịch sử diễn xướng ca dao trong suốt quá trình lịch sử cũng hết sức cần thiết. Nhờ vào các loại nguồn cung tư liệu

mang tính lịch sử, một số thành tố, nhất là các thành tố mềm, như thành tố truyền thống chẳng hạn, có thể được nhận diện và tái hiện mô hình phát triển, vận động của chúng. Nhờ vào việc phân tích các nguồn cung khác nhau, chúng ta hoàn toàn có thể dựng lại diện mạo lịch sử của các thành tố bối cảnh cũng như toàn bộ mô hình cấu trúc trong diễn xướng của ca dao ĐBSCL.

### **3. Nhận diện các nguồn cung tư liệu ca dao ĐBSCL trong bối cảnh**

#### **3.1. Nguồn cung diễn xướng ca dao từ thực tế diễn xướng dân gian**

Diễn xướng ca dao từ thực tế diễn xướng dân gian là một trong những sản phẩm folklore hình thành từ các sinh hoạt dân gian trong thực tồn của đời sống folklore. Nguồn cung đặc biệt này chính là các sinh hoạt folklore ĐBSCL như hát ru, các loại hò, lí... có chứa văn bản ca dao. Chúng là hình thức tồn tại đích thực, nguyên vẹn, hoàn chỉnh của thể loại ca dao trong thực tế. Các văn bản ca dao không còn tồn tại như một chỉnh thể độc lập, tách rời mà di chuyển vào trường diễn xướng để trở thành một thực thể khác về chất. Ở hình thức nguyên thể này, ca dao bộc lộ đầy đủ tính hành chức, các chức năng, tính chất đa dạng, phức hợp của hình thức, tính sinh động, vận động và tương tác của thể loại... Những tính chất, khả năng ở dạng tiềm tàng như tính thẩm mỹ, giao tiếp của văn bản và các thành tố khác được hiện thực hóa. Ca dao trở thành đích thực trong một hình thức mới của trường diễn xướng với tính chất động chứ không còn là những yếu tố tĩnh của phép cộng hoặc đơn lẻ các yếu tố cấu thành. Đặc điểm dễ nhận dạng nhất nguồn cung này là tính chất dân gian nguyên vẹn, không mang tính dàn dựng.

Diễn xướng ca dao từ thực tế diễn xướng dân gian là nguồn cung tư liệu quan trọng nhất cho nghiên cứu ca dao trong bối cảnh. Nó được xem là nguồn cung lí tưởng bởi nó cung cấp đối tượng nghiên cứu lí tưởng, hoàn hảo cho tiếp cận ca dao từ góc nhìn bối cảnh. Sự kiện diễn xướng trong nguồn cung này chứa đựng, quy tụ tất cả những đặc điểm, ưu điểm thuận lợi cho nhà nghiên cứu ca dao.

Thứ nhất, nguồn cung tư liệu này có thể giúp nhà nghiên cứu ca dao tiếp cận trực tiếp các sự kiện diễn xướng ca dao ở hình thức nguyên thể. Người nghiên cứu ca dao có thể quan sát trực tiếp, trở thành người tham dự và là một thành tố trong sự kiện diễn xướng. Hình thức tồn tại đích thực của ca dao không bị khúc xạ qua bất cứ lăng kính chủ quan nào trừ lăng kính của nhà nghiên cứu. Nếu như sự kiện diễn xướng ca dao từ nguồn cung tác phẩm điện ảnh có thể bị khúc xạ bởi kịch bản và diễn xuất của diễn viên, sự kiện diễn xướng ca dao từ tác phẩm văn học bị khúc xạ bởi hình thức ngôn ngữ và ý đồ thẩm mỹ của nhà văn thì sự kiện diễn xướng từ sinh hoạt dân gian lại khắc phục tất cả các khuyết điểm đó.

Ưu điểm thứ hai của nguồn cung tư liệu từ thực tế diễn xướng dân gian là tính chất hoàn chỉnh và nguyên vẹn của cấu trúc sự kiện diễn xướng. Mô hình cấu trúc đầy đủ của một sự kiện diễn xướng bao gồm sự hiện hữu của các thành tố và các mối quan hệ bề nổi, bề sâu của nó và được người nghiên cứu khái quát từ thực tế tiếp cận sự kiện diễn xướng

thực tế. Vì vậy, tương ứng với những sự kiện diễn xướng ca dao thực tế là các mô hình ca dao hoàn chỉnh về cấu trúc dù chúng có thể khác nhau về số lượng thành tố và các quan hệ. Từ nguồn cung diễn xướng thực tế, các sự kiện diễn xướng sẽ được tái tạo đầy đủ các thành tố của bối cảnh như không gian – thời gian, người diễn, người tham dự... và các kiểu quan hệ hiện hữu tương ứng với thực tế cũng như thành tố văn bản ca dao. Các thành tố và các quan hệ này có thể sẽ không được cung cấp đầy đủ bởi các nguồn cung khác như nguồn cung văn học, nguồn cung từ việc phỏng vấn nghệ nhân dân gian...

Với những ưu điểm trên, nguồn cung tư liệu từ thực tế diễn xướng dân gian đóng vai trò quan trọng nhất trong nghiên cứu ca dao từ góc nhìn bối cảnh. Nhưng không phải nguồn cung này không có những nhược điểm. Một trong những hạn chế của nguồn cung này chính là sự khó khăn trong tiếp cận nó. Người sưu tầm nguồn cung không thể ngồi một chỗ để tiếp cận mà phải trực tiếp di chuyển, tìm kiếm và có đầy đủ phương tiện, thiết bị ghi nhận, phân tích. Các sự kiện diễn xướng ca dao từ nguồn cung này có thể xuất hiện bất ngờ, ngoài dự tính của người nghiên cứu và không đoán định được về không gian và thời gian. Sự chuẩn bị của người ghi nhận phải luôn luôn thường trực và tốn kém thời gian, kinh phí. Hình thức tồn tại này của nguồn cung cũng chứa đựng những khó khăn trong việc ghi nhận các thành tố và các mối quan hệ của sự kiện diễn xướng mặc dù người sưu tầm trực tiếp quan sát, tham dự. Một trong những thành tố và mối quan hệ khó ghi nhận là các diễn biến nhận thức, tình cảm, trải nghiệm của người diễn, người tham dự. Thành tố và mối quan hệ mang tính lịch sử như bối cảnh chung, đặc điểm cộng đồng, đặc điểm gia đình cũng rất khó ghi nhận. Nguồn cung thực tế này còn một vấn đề bất cập nữa là khả năng hiện thực hóa các sự kiện diễn xướng ca dao đã biến mất trong quá khứ. Các sự kiện diễn xướng ca dao quá khứ đã mai một không thể tiếp cận bằng nguồn cung này.

Việc nhận diện nguồn cung tư liệu ca dao từ thực tế diễn xướng cũng cần lưu ý đến hai hình thức tồn tại của nguồn cung này. Việc nhận diện này có một số ý nghĩa vì nó ít nhiều giúp khu biệt một số mô hình diễn xướng ca dao ĐBSCL trong thực tế. Hình thức tồn tại thứ nhất của nguồn cung được nhận diện bởi kiểu sinh hoạt ca dao thuần chất. Ở hình thức này, các sự kiện diễn xướng ca dao xuất hiện trong môi trường sinh hoạt folklore ca dao thuần chất như buổi sinh hoạt diễn xướng hò lẻ, hò cuộc, hát ru. Hình thức thứ hai của nguồn cung là kiểu nguồn cung phức hợp. Trong hình thức tồn tại này, các sự kiện diễn xướng ca dao xuất hiện lồng ghép trong các hình thức sinh hoạt folklore khác như buổi kể chuyện, nói chuyện, thai đố...

Như vậy, nguồn cung tư liệu ca dao từ thực tế là một trong những nguồn cung quan trọng trong nghiên cứu ca dao ĐBSCL trong bối cảnh. Nguồn cung này có nhiều đặc điểm mà việc nhận thức các đặc điểm này có thể giúp người nghiên cứu xác định được vai trò, vị trí của nó trong mối quan hệ với các nguồn cung khác. Đây là một trong những yêu cầu quan trọng trong giai đoạn tiếp cận tư liệu nghiên cứu khi nghiên cứu ca dao ĐBSCL từ góc nhìn bối cảnh.



### 3.2. Nguồn cung diễn xướng ca dao do dàn dựng

Diễn xướng ca dao hình thành từ các hoạt động mang tính đạo diễn nhằm tái dựng lại các diễn xướng ca dao nguyên thể trong đời sống dân gian là một loại nguồn cung tư liệu ca dao khá quan trọng trong tiếp cận ca dao dưới góc nhìn bối cảnh. Nguồn cung này có thể được chia thành hai loại: 1/ *Nguồn cung diễn xướng ca dao sân khấu hóa* và 2/ *Nguồn cung diễn xướng ca dao tái tạo từ mục đích sưu tầm*. Cả hai loại nguồn cung này có chung đặc điểm là tính chất nhân tạo của mục đích và tính nhân tạo của một số thành tố trong cấu trúc diễn xướng.

Nguồn cung diễn xướng ca dao sân khấu hóa được hình thành trong hoạt động tái dựng theo kịch bản của nhà đạo diễn nhằm biểu diễn trước cử tọa trong các sự kiện cá nhân hoặc cộng đồng dưới hình thức các tiết mục folklore ca dao. Người sưu tầm nguồn cung này có thể tìm đến các lễ hội, sự kiện cộng đồng để quan sát sự kiện diễn xướng ca dao như các tiết mục hò đối đáp, tiết mục hát lí, hát ru đã được dàn dựng... Khác với sự kiện diễn xướng ca dao tự nhiên trong đời sống dân gian, sự kiện diễn xướng trong nguồn cung nhân tạo này có kết cấu, tình huống, văn bản folklore và người diễn xướng được kịch bản hóa một phần hoặc hoàn toàn. Môi trường diễn xướng của ca dao trong nguồn cung này đôi khi cũng không phù hợp với diễn xướng thực sự của folklore. Tính chất này của nguồn cung đã quy định vai trò hạn chế của nó trong nghiên cứu ca dao trong bối cảnh vốn coi trọng sự kiện diễn xướng tự nhiên. Dù vậy, loại nguồn cung này cũng có nhiều ưu điểm trong nghiên cứu ca dao. Nếu xem nhạc sĩ/ nhà đạo diễn/ biên đạo là một ý thức cụ thể của tâm thức dân gian thì kịch bản của anh ta là sự khúc xạ của các chiều kích bề nổi và chiều sâu của mô hình diễn xướng ca dao thực tế. Với mục đích tái tạo một sinh hoạt folklore đã được truyền thống ràng buộc, kịch bản phải phản ánh đúng các kiểu thành tố và các loại quan hệ trong cấu trúc diễn xướng truyền thống mà người sáng tác đã nhận được theo các quy luật của sự trao truyền truyền thống folklore. Sự trao truyền này có thể rất khác nhau đối với các chủ thể khác nhau và sự hiện thực hóa sản phẩm trao truyền đó còn chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố sáng tạo khác của chủ thể sáng tạo nhưng kịch bản không thể không phản ánh một phần cấu trúc diễn xướng folklore thực tế. Một ưu điểm khác của loại nguồn cung ca dao sân khấu hóa này là tính chất dễ tiếp cận về thời gian, không gian và sự chuẩn bị chủ động các thiết bị ghi nhận. Một buổi biểu diễn ca dao - dân ca thường được lên chương trình trước và thông báo đến cộng đồng cụ thể về thời gian, địa điểm. Trong các sự kiện kiểu này, cử tọa còn được tạo điều kiện tối đa trong quan sát, thưởng thức và tương tác. Nhà nghiên cứu ca dao có thể nắm bắt các thông tin đó và lên kế hoạch để ghi nhận sự kiện theo mục đích riêng của mình một cách tốt nhất, thậm chí ghi nhận các thành tố bề sâu về tâm lí ở người tham gia qua hoạt động phỏng vấn hoặc điều tra bằng phiếu hỏi ngay khi sự kiện diễn ra. Tiếp cận các ưu điểm của nguồn cung tư liệu sân khấu hóa cũng cần ghi nhận sự cung cấp các sự kiện diễn xướng đã mai một, biến mất. Một số sinh hoạt folklore ca dao đã mai một trong thực tế nhưng vẫn tồn tại trong tâm thức dân gian dưới nhiều hình

thức khác nhau có thể dễ dàng được hiện thực hóa dưới hình thức dàn dựng và biểu diễn trên sân khấu. Hình thức hò lè, hò đối đáp ở ĐBSCL hiện không còn xuất hiện ở vùng đất phương Nam lại thường xuyên xuất hiện dưới hình thức biểu diễn trên sân khấu. Đây là một ưu thế lớn của nguồn cung này đối với nghiên cứu ca dao ĐBSCL trong bối cảnh.

Nguồn cung diễn xướng ca dao tái tạo từ mục đích sưu tầm cũng là một loại nguồn cung mang tính chất dàn dựng. Nguồn cung này hình thành chủ yếu do sự kích hoạt hoặc dàn dựng mang mục đích khoa học của người nghiên cứu, sưu tầm ca dao. Khác với sự kích hoạt chỉ nhằm mục đích gợi nhớ văn bản ca dao trong điền dã truyền thống, loại kích hoạt này hướng đến sự tái tạo một sự kiện diễn xướng ca dao nhân tạo mà ở đó văn bản ca dao được sử dụng bởi nghệ nhân dân gian. Trong quá trình tái dựng, người nghiên cứu, sưu tầm đóng vai trò tạo ra bối cảnh tức thời mang tính kích thích nhân tạo. Nếu như sự kiện diễn xướng tự nhiên cần đến các bối cảnh lao động, sinh hoạt, nghi lễ, giải trí để kích hoạt, sự kiện diễn xướng sân khấu hóa được lên chương trình và kịch bản hóa thì nguồn cung này được hình thành do vai trò chủ động, dẫn dắt, định hướng bởi người nghiên cứu, sưu tầm. Do cơ chế hình thành đặc biệt như thế nên cấu trúc của sự kiện diễn xướng trong nguồn cung này có một số thành tố mang tính phi truyền thống. Các thành tố như tình huống kích thích, kết cấu, người tham dự... trong cấu trúc diễn xướng ca dao không được hình thành tự nhiên trong sự “phê chuẩn” của cộng đồng. Môi trường diễn xướng ca dao trong nguồn cung này cũng không phù hợp với môi trường diễn xướng thật sự của ca dao vốn cần sự nội tâm hóa không gian thiên nhiên sông nước, đồng ruộng phương Nam vào tâm thức người diễn. Sự tái dựng thường chỉ diễn ra trong một không gian hẹp bên bàn trà ly nước và với một hoặc một số đối tượng cần sưu tầm trong phạm vi nhóm nhỏ hoặc gia đình. Dù vậy, nguồn cung này cũng có nhiều ưu điểm khi người nghiên cứu, sưu tầm ca dao dễ dàng tiếp cận chủ động và định hướng vào một số thành tố, loại quan hệ cần tiếp cận trong cấu trúc diễn xướng. Các chủ thể tham gia tái dựng sự kiện diễn xướng ca dao ở nguồn cung này thường là những nghệ nhân dân gian, có tuổi đời và hiểu biết về diễn xướng dân gian.

### **3.3. Nguồn cung ca dao phi diễn xướng từ ký ức dân gian**

Các diễn xướng ca dao quá khứ và hiện tại không được trình diễn trong thực tế hoặc được tái dựng mà được miêu tả lại bởi nghệ nhân dân gian có thể tạo ra một nguồn cung tư liệu quan trọng trong nghiên cứu ca dao trong bối cảnh. Loại nguồn cung này không cung cấp ca dao dưới hình thức diễn xướng mà chỉ cung cấp văn bản hoặc một số thành tố của ca dao nhờ vào trí nhớ, ký ức của chủ thể dân gian. Chúng có thể được chia thành hai loại dựa vào chủ thể kích hoạt ký ức là 1/ *Nguồn cung ca dao phi diễn xướng kích hoạt chủ động từ chủ thể dân gian* và 2/ *Nguồn cung ca dao phi diễn xướng kích hoạt từ người sưu tầm*. Việc phân loại nguồn cung này thành các tiểu loại như vậy ít nhiều mang ý nghĩa trong việc đánh giá các dạng thức tồn tại và trao truyền của ca dao trong bối cảnh cũng như xác định được tầm quan trọng của từng loại tư liệu.

Nguồn cung ca dao phi diễn xướng kích hoạt chủ động từ chủ thể dân gian được hình thành một cách “tự nhiên” trong đời sống dân gian khi một chủ thể dân gian chủ động trao truyền ca dao cho một chủ thể dân gian khác dưới dạng thức tri thức. Đó là trường hợp chủ thể trao truyền miêu tả lại các sự kiện diễn xướng ca dao bằng ngôn ngữ và động tác cho đối tượng cần học hỏi. Chẳng hạn, ông bà giảng giải, trao truyền ca dao cho con cháu; nghệ nhân dân gian truyền giảng các hình thức sinh hoạt ca dao cho học trò... Trong thực tế, nguồn cung này xuất hiện trong phạm vi hẹp và khó tiếp cận. Sự kiện diễn xướng ca dao dưới hình thức phi diễn xướng này là một hình thức phản ánh các quy luật tồn tại của ca dao bên cạnh hình thức diễn xướng trực tiếp. Nó có ưu điểm là các thành tố và các mối quan hệ của cấu trúc diễn xướng ca dao được chủ thể dân gian đúc kết lại thành các tri thức có thể trao truyền mà không cần tái dựng sự kiện chân thật. Người được trao truyền có thể không được chứng kiến, quan sát sự kiện diễn xướng nhưng có thể nắm được những cốt lõi về các quy luật của ca dao theo cái nhìn của chủ thể dân gian. Nghiên cứu ca dao dưới góc nhìn bối cảnh cần chú ý các tri thức này như là những biểu hiện của tính *emic* mà sự quan sát sự kiện diễn xướng ca dao trực tiếp đôi khi rất khó tiếp cận.

Khác với nguồn cung ca dao phi diễn xướng trên, nguồn cung ca dao phi diễn xướng kích hoạt từ người sưu tầm được hình thành từ sự gợi ý, định hướng của người sưu tầm, nghiên cứu. Chủ thể dân gian đóng vai trò là người cung cấp các tri thức dưới dạng miêu tả lại sự kiện diễn xướng ca dao theo trí nhớ và tiến hành một số minh họa theo yêu cầu, định hướng của người nghiên cứu. Theo yêu cầu của người sưu tầm, chủ thể dân gian có thể kể lại một sự kiện diễn xướng và diễn giải nó theo cách hiểu của cá nhân anh ta. Do cơ chế hình thành bị động như thế nên nguồn cung này mang tính gián tiếp trong miêu tả sự kiện diễn xướng và hạn chế trong phản ánh các quy luật folklore. Nó không trình diễn một sự kiện cụ thể nên không thể thay thế cho nguồn cung từ diễn xướng thực tế. Dù vậy, nguồn cung loại này có những ưu điểm đặc biệt khi rất dễ tiếp cận và rất đa dạng trong định hướng tiếp cận. Để tạo nguồn cung này, người nghiên cứu, sưu tầm có thể lên kế hoạch các dự kiến định hướng; chuẩn bị phương tiện, thiết bị cũng như xác định khu vực sưu tầm và chủ thể cần tiếp cận. Nguồn cung này đạt chất lượng và số lượng như thế nào phần lớn do người sưu tầm, nghiên cứu ca dao quyết định. Hơn thế, một số sinh hoạt ca dao từng xuất hiện trong quá khứ có thể được tiếp cận và kiểm tra qua kỹ thuật tiếp cận kí ức chủ thể dân gian. Hiện tồn của các sinh hoạt ca dao trong quá khứ và hiện tại có thể được kiểm chứng toàn bộ thông qua việc tái tạo nguồn cung loại này khi chúng đạt đến một số lượng đủ lớn.

Trong nghiên cứu ca dao ĐBSCL dưới góc nhìn bối cảnh, việc nhận dạng đặc điểm của loại nguồn cung phi diễn xướng đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng sử dụng nguồn cung. Nếu như nguồn cung cung cấp các sự kiện diễn xướng ca dao có ưu thế trong việc nhận dạng mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình một sự kiện thì nguồn cung phi diễn xướng chỉ có ý nghĩa trong việc miêu tả đặc điểm các thành tố rời rạc, riêng lẻ. Nguồn cung ca dao phi diễn xướng không tái dựng sự kiện diễn xướng trọn vẹn mà chỉ tri

thức hóa các thành tố trong trường hợp khái quát nên có nhiều hạn chế nếu dùng nó để miêu tả một sự kiện diễn xướng thực tế. Dù vậy, nó có nhiều ưu thế hơn các nguồn cung tư liệu khác do sự đơn giản trong tái tạo và tiếp cận nguồn cung, kể cả các nguồn cung mang tính lịch đại.

### 3.4. Nguồn cung tư liệu ca dao từ tác phẩm nghệ thuật truyền thống

Nguồn cung tư liệu ca dao ĐBSCL từ thực tế diễn xướng trong đời sống dân gian hiện rất khó tiếp cận nên công tác nghiên cứu ca dao cần đến nhiều nguồn cung gián tiếp. Một trong những nguồn có khả năng cung cấp các sự kiện diễn xướng ca dao là các tác phẩm nghệ thuật truyền thống như các vở cải lương, các bài ca vọng cổ, các bài của đờn ca tài tử Nam Bộ. Sự kiện diễn xướng ca dao trong các nguồn cung này được tái dựng khá phong phú, đa dạng nên có thể được tách xuất để tiếp cận các mô hình diễn xướng ca dao trong bối cảnh.

Các vở cải lương của vùng đất phương Nam thường khắc họa các tính cách Nam Bộ trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ nên thường đưa vào tác phẩm các sự kiện diễn xướng ca dao được kịch bản hóa. Trong vở *Tiếng hò sông Hậu*, nhân vật chính Chơn và Lài xuất hiện nổi bật bằng sự kiện diễn xướng hò cấy như là những tính cách của đồng ruộng miền Tây. Tương tự, nhiều sự kiện diễn xướng ca dao được tái tạo trong các vở cải lương nhằm khắc họa tính cách nhân vật hoặc khắc họa hoàn cảnh xuất hiện của nhân vật. Các sự kiện diễn xướng này được tái tạo theo các nguyên lý thẩm mỹ của nghệ thuật sân khấu cải lương nhưng vẫn đảm bảo được tính chính xác và “tự nhiên” của một số thành tố trong cấu trúc diễn xướng ca dao. Dĩ nhiên các tác giả các vở cải lương khi tái tạo sự kiện diễn xướng luôn ý thức nhấn mạnh một số thành tố của sự kiện diễn xướng nhằm phục vụ mục đích thẩm mỹ của nghệ thuật cải lương. Nhiều diễn xướng ca dao ĐBSCL xuất hiện trong các vở cải lương có bối cảnh câu chuyện ở vùng đất khác hoặc bối cảnh trong truyện kiếm hiệp Kim Dung cần được cân nhắc loại trừ. Sự đánh đồng toàn bộ sự kiện diễn xướng trong các vở cải lương với sự kiện diễn xướng trong thực tế dân gian có thể dẫn đến những kết luận khoa học không chính xác về ca dao. Nguồn cung này chỉ nên là một nguồn cung tư liệu mang tính hỗ trợ cho nghiên cứu ca dao và cần được chọn lọc trong sử dụng.

Không tái tạo trọn vẹn sự kiện diễn xướng ca dao như các soạn giả cải lương, các nhạc sĩ khi sáng tác bài vọng cổ đã sử dụng ca dao như một *bài ngắn* trong cấu trúc bài vọng cổ. Hình thức diễn xướng ca dao phổ biến nhất ở bài vọng cổ là hò, lí, nói lồi, ngâm. Nếu phân loại bài vọng cổ thì tân cổ giao duyên là tiểu loại có tần số sử dụng ca dao nhiều nhất với người diễn xướng là nhân vật nam - nữ cùng phương thức diễn xướng đối đáp. Xuất hiện như một thành tố thống nhất trong cấu trúc diễn xướng bài vọng cổ, ca dao có những đặc điểm diễn xướng độc đáo vừa mang tính hệ thống với bài vọng cổ vừa có tính chính thể độc lập có thể tách xuất để nghiên cứu ca dao trong bối cảnh.

Nhìn chung, các tác phẩm thuộc loại hình nghệ thuật truyền thống, nhất là các loại hình nghệ thuật biểu diễn, có thể cung cấp nhiều sự kiện diễn xướng ca dao theo các dạng

thức khác nhau. Loại nguồn cung này khá quan trọng bởi bản chất của nó gắn gũi với nghệ thuật folklore mà diễn xướng ca dao là một trong những biểu hiện của nghệ thuật đó. Trong sử dụng nguồn cung để tách xuất ca dao, người nghiên cứu, sưu tầm ca dao trong bối cảnh cần xem nguồn cung này như một trong những nguồn cung quan trọng, chỉ xếp đứng sau nguồn cung được cung cấp trực tiếp từ các chủ thể diễn xướng ca dao.

### **3.5. Nguồn cung tư liệu ca dao từ tác phẩm văn học**

Trong các nguồn cung tư liệu cho nghiên cứu ca dao trong bối cảnh thì tác phẩm văn học có một vị trí vô cùng quan trọng. Tác phẩm văn học được xem là nguồn cung cấp các tư liệu nghiên cứu folklore trong bối cảnh do bản chất phản ánh đời sống, chất liệu ngôn từ và đặc biệt là đặc điểm của chủ thể sáng tác. Bản thân nhà văn được xem như một kiểu chủ thể lưu giữ, trao truyền và hiện thực hóa folklore đặc biệt. Cũng như nhiều sản phẩm tinh thần của con người, folklore được sáng tạo và trao truyền thông qua nhận thức của cá nhân trong môi trường văn hóa dân gian cụ thể. Nói cách khác, tâm thức nhà văn có một phần giao thoa với tâm thức dân gian. Các nhà văn ĐBSCL thường là người con của vùng đất phương Nam, trưởng thành và gắn bó với nơi chôn nhau cắt rốn nên tất nhiên phải là một chủ thể lưu giữ, trao truyền và hiện thực hóa folklore ĐBSCL. Có thể họ không phải là một “nghệ nhân dân gian” theo nghĩa chặt chẽ nhưng chắc chắn là một chủ thể văn hóa không thể chối cãi. Tâm thức sáng tạo của họ là vừa là kết quả vừa là phương tiện, mục đích, đồng thời cũng là một bộ phận không thể tách rời khỏi tâm thức văn hóa của vùng đất nơi đây. Điều này xác định các sáng tác của các nhà văn ĐBSCL có thể được xem như một nguồn cung cấp tư liệu cho nghiên cứu folklore Nam Bộ trong bối cảnh.

Với các đặc điểm trên của tác phẩm văn học, người nghiên cứu folklore trong đó có ca dao cần xác định đúng vai trò, vị trí của nguồn cung tác phẩm văn học bên cạnh các loại nguồn cung khác. Nguồn tư liệu dồi dào từ tác phẩm văn học có thể giúp việc nghiên cứu ca dao đỡ tốn kém thời gian và công sức, cũng như giúp dự đoán trước các mô hình diễn xướng có thể có trong thực tế.

### **3.6. Các loại nguồn cung tư liệu ca dao khác**

Bên cạnh các nguồn cung tư liệu đã trình bày ở trên, việc nghiên cứu ca dao ĐBSCL cũng cần lưu ý đến các loại nguồn cung khác như tác phẩm điện ảnh, kịch, các tiểu phẩm, hoạt cảnh, hồi ký, giai thoại, tạp văn, tác phẩm báo chí... Việc sử dụng các nguồn cung này đòi hỏi người nghiên cứu phải nhận dạng các đặc điểm, tính chất của nó để xác định vai trò, vị trí của từng nguồn cung trong nghiên cứu ca dao. Thực tế cho thấy, các loại nguồn cung được liệt kê ở trên không đồng nhất về khả năng cung cấp sự kiện diễn xướng ca dao và chất lượng sự kiện được tách xuất từ nó cũng khác nhau. Nếu như các tác phẩm điện ảnh, kịch, tiểu phẩm cung cấp sự kiện diễn xướng ca dao khá nguyên vẹn dưới hình thức trực tiếp bởi diễn viên thì các giai thoại văn học, ký, tạp văn chỉ tái tạo một phần của sự kiện diễn xướng và đã bị khúc xạ qua ngôn ngữ viết. Đặc biệt, tạp văn, tác phẩm báo chí

trong đa số trường hợp chỉ sử dụng nghĩa văn bản ca dao để diễn tả tâm trạng nhân vật hoặc một ý kiến, nhận định của tác giả nên cần được cân nhắc kỹ lưỡng trước khi sử dụng.

### 3. Kết luận

Ca dao ĐBSCL là một thể loại folklore đã từng tồn tại phổ biến trong đời sống dân gian nhưng nay đã mai một nhiều do sự biến đổi của lịch sử. Việc tiếp cận nguồn cung trực tiếp từ diễn xướng dân gian là hết sức khó khăn và đôi khi bất khả thi. Do vậy, việc nhận dạng các nguồn cung tư liệu để từ đó tách xuất dữ liệu cho nghiên cứu ca dao là việc làm hết sức cần thiết. Việc khám phá, tìm kiếm các nguồn cung và đánh giá chất lượng của nó để ứng dụng vào thực tế nghiên cứu là một trong những vấn đề vừa mang tính lí luận vừa mang tính thực tế. Giải quyết được vấn đề này, người nghiên cứu đã giải quyết được khâu quan trọng đầu tiên trong nghiên cứu ca dao ĐBSCL dưới góc nhìn bối cảnh.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Minh Chi (2004), *Nhân học văn hóa – Con người với thiên nhiên, xã hội và thế giới siêu nhiên*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Chu Xuân Diên (1995), *Văn hóa dân gian và phương pháp nghiên cứu liên ngành*, Tủ sách Đại học Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
3. Chu Xuân Diên (2008), *Nghiên cứu văn hóa dân gian – phương pháp, lịch sử, thể loại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Emily A. Schultz, Robert H. Lavenda (2001), *Nhân học một quan điểm về tình trạng nhân sinh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Quốc Hùng (2015), *Nguyễn Đồng Chi – Nhà khảo cứu, sưu tầm văn học dân gian, từ thực tiễn đến lí luận*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học về Nguyễn Đồng Chi tại Tp. Hồ Chí Minh.
6. Sơn Nam (2003), *Hương rừng Cà Mau*, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
7. Vũ Ngọc Phan (1994), *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
8. Ngô Đức Thịnh, Frank Proschan chủ biên (2005), *Folklore – một số thuật ngữ đương đại*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Ngô Đức Thịnh, Frank Proschan chủ biên (2005), *Folklore thế giới - một số công trình nghiên cứu cơ bản*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.